TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **01**/2019/QĐST-DS	*Phước Long, ngày 02tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2019/TLST-KDTM, ngày 13-9-2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:***Ngân hàng thương mại cổ phần M**

Trụ sở: Đ, tp. Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Ngân hàng thương mại cổ phần M – Chi nhánh Đồng Nai – phường T, tp B, tỉnh Đồng Nai;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ –Chủ tịch Hội đồng quản trị M;

Người đại diện theo ủy quyền tại Văn bản ủy quyền số 40/UQ-MB-HĐQT, ngày 16-01-2017: Ông Lưu Trung T – CV: Tổng Giám đốc M;

Người đại diện theo ủy quyền lại theo Giấy ủy quyền số 7647/UQ-MB-HS ngày 01/7/2019 gồm: Ông Lý Thành V – CV: Giám đốc M – Chi nhánh Đồng Nai (vắng mặt); Bà Đinh Hồng H (có mặt) và ông Nguyễn Tuấn K (có mặt);

- *Bị đơn :***Công ty TNHH sản xuất thương mại P**,

Trụ sở: Khu phố I, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Nhật H, sinh năm 1979, địa chỉ: phường T, quận B, tp Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

A/ Về số tiền nợ: Công ty TNHH sản xuất thương mại P thống nhất nợ theo Hợp đồng tín dụng số tiền tạm tính đến ngày 24/9/2019 Công ty P có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng thương mại cổ phần M số tiền còn nợ là:

Tổng nợ: 37.246.752.879 VNĐ (Ba mươi bảy tỷ hai trăm bốn mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi chín đồng) và 1,358,018 USD (Một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn không trăm mười tám đô la Mỹ). Tổng nợ quy đổi là 68.671.280.606 (*Sáu mươi tám tỷ sáu trăm bảy mươi mốt triệu, hai trăm tám mươi nghìn, sáu trăm linh sáu đồng*). Trong đó:

Nợ gốc:

- VND: 32.250.000.000 (Ba mươi hai tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng)
- USD: 1,265,530 (Một triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm ba mươi đô la Mỹ)
- Tổng gốc quy đổi: 61.534.361.886 (Sáu mươi mốt tỷ năm trăm ba mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi mốt nghìn tám trăm tám mươi sáu đồng)

Nợ lãi:

- VND: 4.996.752.879 (Bốn tỷ chín trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi chín đồng)
- USD: 92,488 (Chín mươi hai nghìn bốn trăm tám mươi tám đô la Mỹ)
- Tổng lãi quy đổi: 7.136.918.720 (Bảy tỷ một trăm ba mươi sáu triệu chín trăm mười tám nghìn bảy trăm hai mươi đồng)

(Tạm tính theo tỷ giá ngày 24/09/2019: 23.140 – theo công bố của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam**).**

Tỷ giá quy đổi từ Đô la Mỹ thành tiền Việt Nam đồng sẽ được tính theo tỷ giá quy đổi tại thời điểm thanh toán – theo công bố của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam.

2/ Công ty P còn phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần M các khoản tiền lãi, lãi phạt quá hạn và các loại phí, lãi khác phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký với M tính từ ngày 25/9/2019 cho đến khi trả hết các khoản nợ tại Ngân hàng thương mại cổ phần M.

3/ Trường hợp Công ty P không trả hoặc trả không đầy đủ khoản nợ theo Bản án/Quyết định của Tòa án thì Ngân hàng thương mại cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số 31 tại KP1, Phường Phước Bình, Thị xã Phước Long, Tỉnh Bình Phước theo HĐTC số 22670.18.720.1572842.BĐ ký ngày 30/06/2018; và các tài sản khác thuộc sở hữu của Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại P để trả nợ.

B/ Thời hạn trả nợ và phương thức trả nợ: Công ty P có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần M số tiền nợ: 37.246.752.879 VNĐ (Ba mươi bảy tỷ hai trăm bốn mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi chín đồng) và 1,358,018 USD (Một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn không trăm mười tám đô la Mỹ). Tổng nợ quy đổi là 68.671.280.606 (Sáu mươi tám tỷ sáu trăm bảy mươi mốt triệu, hai trăm tám mươi nghìn, sáu trăm linh sáu đồng) sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật;

C/ Án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận Công ty P phải nộp là 88.335.641đ (Tám mươi tám triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bốn mươi mốt đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bà Lê Thị Thu H không phải chịu tiền án phí dân sự.Hoàn lại cho bà H số tiền tạm ứng án phí là 36.320.000*(Ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn*) đồng theo Biên lai thu số 0006452 ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự TX Phước Long, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX P.Long;

THẨM PHÁN

(đã ký)

- THA DS TX P.Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Phán